

Bản án số: 103/2023/HS-ST
Ngày 12-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Huy Hoàng.

Bà Phan Thị Dòn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1998 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn C và bà Trương Thị T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/4/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng, đến ngày 02/8/2022 Cơ sở Cai nghiện Đức Hạnh quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Bị hại:

1.1. Công ty T.

Địa chỉ: 199 D, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Lưu Hy V, sinh năm 1987

– Chức danh: Giám đốc – (vắng mặt)

1.2. Ông Đỗ Trường G, sinh năm 1977 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

2.1. Ông Nguyễn Trần Văn T, sinh năm 1988 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: Nhà không số, Tổ B, Ấp S, xã V, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1957 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: 83/7 T, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền G.

2.3. Bà Lê Vũ Ngọc H, sinh năm 1980 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: 83/7 T, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền G.

2.4. Ông Bạch Thành T, sinh năm 1999 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: 346 T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 09/02/2022, Trần Văn N đi từ khu N trang thuộc khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh qua địa bàn xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến kho hàng thuộc chi nhánh của Công ty T (gọi tắt là J&T Express) tại địa chỉ D20/23E1, ấp 4A, xã Vĩnh Lộc B thì N nhìn thấy trong kho có ánh đèn, cửa kho khóa bên ngoài. N dùng tua vít đã chuẩn bị sẵn mở bung khóa rồi đột nhập vào trong tìm tài sản lấy trộm. Khi vào trong kho, N phát hiện xe mô tô biển số 63F7- 6471 của ông Đỗ Trường G, trên xe còn gắn chìa khóa và nhiều kiện hàng không người trông coi để tại kho chứa hàng. N lấy trộm xe mô tô dẫn ra ngoài, rồi N trở vào trong kho lấy trộm tổng cộng 22 kiện hàng bỏ vào bao tải đem ra để lên xe mô tô và điều khiển xe về khu N trang thuộc Khu phố 2, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân. N khai 18 kiện hàng thấy có một cái nón và nhiều tài sản khác. N lấy một cái nón sử dụng, còn 04 kiện hàng có ghi giá tiền và địa chỉ của người nhận hàng nên N nảy sinh ý định đem giao cho khách để lấy tiền tiêu xài. N để lại 18 kiện hàng đã khai tại khu N trang. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở 04 kiện hàng trên đến bãi đất trống thuộc tổ 3, ấp 1, xã Vĩnh Lộc A thì gặp ông Nguyễn Trần Văn T đang đi bộ, do N không biết đường đi giao hàng nên nhờ T chở đi giao hàng (N hứa trả tiền công cho T nhưng chưa nói cụ thể số tiền bao nhiêu), T đồng ý. Khi T chở N đến trước nhà không số, tổ 11, ấp 2A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh thì bị ông Đỗ Trường G trên đường truy tìm phát hiện bắt giữ lại và báo Công an xã Vĩnh Lộc B lập hồ sơ ban đầu. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Tại Bản kết luận định giá về tài sản số: 1138/KL-HĐĐGTTHS ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Bình Chánh xác định:

- Xe mô tô nhãn hiệu KVMOO (kiểu dáng Wave) màu xanh BS: 63F7-6471 (số máy 152FM00563741, số khung: 100 200803502) có giá trị 4.200.000 đồng. Đối với các tài sản trong 22 kiện hàng, không xác định được giá do không xác định được thông số kỹ thuật, nhãn hiệu, chủng loại...

Tại Bản kết luận định giá về tài sản số: 589/KL-HĐĐGTTHS ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Bình Chánh xác định: 01 ổ khoá nhãn hiệu Zsolex max không xác định được tên loại, chi tiết, hình dáng, kích thước, thời gian đưa vào sử dụng nên không xác định giá trị.

Nguyễn Trần Văn T khai nhận không biết N chở 04 kiện hàng đi giao là do N trộm cắp mà có, lời khai này phù hợp lời khai của N.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp (Vật chứng lưu giữ cùng hồ sơ vụ án).

- Xe mô tô nhãn hiệu KVMOO (kiểu dáng Wave) màu xanh, Biển số 63F7-6471, số máy: 152FM00563741, số khung: 100-200803502.

- 01 cây tua vít, 01 áo thun màu đen; 01 quần tây màu xanh đen, 01 áo khoác màu đen thu giữ của Trần Văn N.

- 01 ổ khóa Zsolex max bị bung khoen.

- 22 kiện hàng thu giữ của Trần Văn N đã trộm cắp (gồm có: 01 cái nón, 01 miếng dán điện thoại eco G9, 01 Băng tai, 01 son, 01 Kem body, 11 pour Homme, 01 Combo 10 ảnh 6x9 ép Plastic trần viền in ảnh 6x9, 01 Nước H Karri, 132 nón son đen, 01 hàng hoá, 10 tai nghe không dây Pro, 01 a2345 5x1, 01 Collagen + 01 tẩy tế bào+01 son đỏ gam, 11 nước H Shimang mùi 1,2, 02 Facial Mask (DKV06), 02 bora White (BR01), 01 Combo Face Đông Anh, 02 Chleo Mask, 02 Bora White (BR01), 03 ông thần tài, 01 CB hana, 01 Combo Crumb, 02 Áo sơ mi caro trẻ trung năng động, áo sơ mi caro). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho Công ty T vào ngày 15/12/2022.

Về dân sự:

- Công ty T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Ông Đỗ Trường G yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 63F7-6471 và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số: 100/CT-VKS ngày 31/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn N

về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;
- Ghi nhận bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại;
- Tịch thu tiêu hủy: 01 ổ khóa Zsolex max bị bung khoen, 01 cây tua vít, 01 áo thun màu đen; 01 quần tây màu xanh đen, 01 áo khoác màu đen.
- Lưu giữ hồ sơ vụ án: 01 USB ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp.
- Giao trả lại cho bị hại Đỗ Trường G: 01 xe mô tô nhãn hiệu KVMOO (kiểu dáng Wave) màu xanh, Biển số 63F7-6471, số máy: 152FM00563741, số khung: 100-200803502.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định vào ngày 09/02/2022, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 63F7- 6471 của ông Đỗ Trường G và 22 kiện hàng (gồm có: 01 cái nón, 01 miếng dán điện thoại eco G9, 01 Bông tai, 01 son, 01 Kem body, 11 pour Homme, 01 Combo 10 ảnh 6x9 ép Plastic tràn viền in ảnh 6x9, 01 Nước H Karri, 132 nón sơn đen, 01 hàng hoá, 10 tai nghe không dây Pro, 01 a2345 5x1, 01 Collagen + 01 tẩy tế bào+01 son đỏ gam, 11 nước H Shimang mùi 1,2, 02 Facial Mask (DKV06), 02 bora White (BR01), 01 Combo Face Đông Anh, 02 Chleo Mask, 02 Bora White (BR01), 03 ông thần tài, 01 CB hana, 01 Combo Crumb, 02 Áo sơ mi caro trẻ trung năng động, áo sơ mi caro)

của Công ty T tại địa chỉ D20/23E1, ấp 4A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quyền quản lý sử dụng hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trên của bị hại, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 4.200.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý hợp pháp về tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/4/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ:

- 01 USB ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu KVMOO (kiểu dáng Wave) màu xanh, Biển số 63F7-6471, số máy: 152FM00563741, số khung: 100-200803502. Qua xác minh do ông Lê Ngọc L đứng tên chủ sở hữu. Ông L cho con Lê Vũ Ngọc H sử dụng. Năm 2000, H cho bạn trai Nguyễn Minh S (không rõ lai lịch) mượn. Sau khi ra trường H không lấy lại xe mà giao luôn chiếc xe cho S sử dụng, ông L, bà H không có yêu cầu nhận lại chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã đăng báo tìm chủ sở hữu đến nay chưa có kết quả. Ông Đỗ Trường G khai nhận xe trên mua tại cửa hàng bán xe máy cũ ở phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân giữa năm 2021 nhưng không làm thủ tục sang tên, lời khai của G phù hợp với lời khai của ông Bạch Thành T là người bán chiếc xe trên cho G. Ông G yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe mô tô trên thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của ông G nên giao trả lại cho ông G theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 cây tua vít, 01 áo thun màu đen, 01 quần tây màu xanh đen, 01 áo khoác màu đen thu giữ của Trần Văn N và 01 ổ khóa Zsolex max bị bung khoen; xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 22 kiện hàng thu giữ của Trần Văn N đã trộm cắp (gồm có: 01 cái nón, 01 miếng dán điện thoại eco G9, 01 Bông tai, 01 son, 01 Kem body, 11 pour Homme, 01 Combo 10 ảnh 6x9 ép Plastic trần viền in ảnh 6x9, 01 Nước H Karri, 132 nón sơn đen, 01 hàng hoá, 10 tai nghe không dây Pro, 01 a2345 5x1, 01 Collagen + 01 tẩy tế bào+01 son đỏ gam, 11 nước H Shimang mùi 1,2, 02 Facial Mask (DKV06), 02 bora White (BR01), 01 Combo Face Đông Anh, 02 Chleo Mask, 02 Bora White (BR01), 03 ông thần tài, 01 CB hana, 01 Combo Crumb, 02 Áo sơ mi caro trẻ trung năng động, áo sơ mi caro). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho Công ty T vào ngày 15/12/2022 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với Nguyễn Trần Văn T, do không biết xe mô tô biển số 63F7-6471 cùng 04 kiện hàng mà N nhờ T chở đi giao là tài sản trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ xử lý T về hành vi “Không tố giác tội phạm” hoặc “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án và dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo **Trần Văn N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Trần Văn N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2022.

* Căn cứ điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Giao trả lại cho ông Đỗ Trường G 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu KVMOO (kiểu dáng Wave) màu xanh, Biển số 63F7-6471, số máy: 152FM00563741, số khung: 100-200803502.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây tua vít, 01 (một) áo thun màu đen, 01 (một) quần tây màu xanh đen, 01 (một) áo khoác màu đen và 01 (một) ổ khóa Zsorex max bị bung khoen.

(vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/4/2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

- Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp.

* Ghi nhận việc bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Đương sự (1);
- Lưu HS (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thường Đông

